

Số: 114/BC-ĐGS

Tân Châu, ngày 18 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT

Công tác khám bệnh, chữa bệnh đối với người tham gia bảo hiểm y tế; công tác quản lý, cấp phát thuốc và việc thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm Y tế phường Tân Châu

Thực hiện Quyết định số 91/QĐ-TTHĐND ngày 28/7/2026 của Thường trực HĐND phường Tân Châu về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề; Kế hoạch số 94/KH-ĐGS ngày 29/7/2026 của Đoàn giám sát Thường trực HĐND phường; trên cơ sở Báo cáo số 276/BC-TYT ngày 14/9/2026 của Trạm Y tế phường Tân Châu (đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung theo yêu cầu của đoàn giám sát), hồ sơ kèm theo, kết quả khảo sát thực tế ngày 04/9/2026, kết quả đánh giá của thành viên và các tài liệu có liên quan, Đoàn giám sát báo cáo kết quả như sau:

I. CĂN CỨ, PHẠM VI VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT

1. Căn cứ thực hiện

Hoạt động giám sát được thực hiện theo Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15; Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 91/QĐ-TTHĐND và Kế hoạch số 94/KH-ĐGS của Thường trực HĐND phường Tân Châu.

Theo khoản 3 Điều 44 Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15, kết luận giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND phải thể hiện: đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, bất cập và nguyên nhân; xác định trách nhiệm; đề ra giải pháp và thời hạn khắc phục; trách nhiệm thi hành; trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện.

2. Phạm vi, đối tượng giám sát

Đối tượng giám sát trực tiếp: Trạm Y tế phường Tân Châu. Thời kỳ giám sát từ ngày 01/7/2025 đến thời điểm giám sát. Đối với một số chỉ tiêu thống kê khám bệnh, chữa bệnh, BHYT và dữ liệu số, Trạm đã rà soát và chốt số liệu đến ngày 31/7/2026; các số liệu này được sử dụng để đối chiếu và làm căn cứ nhận xét trong báo cáo.

3. Phương pháp giám sát

Đoàn nghiên cứu các báo cáo, hồ sơ và tài liệu do Trạm cung cấp; khảo sát thực tế; kiểm tra, đối chiếu sổ chuyên môn, phần mềm, hồ sơ BHYT và hồ sơ

liên quan; yêu cầu giải trình trực tiếp; phân công thành viên phụ trách 07 nhóm nội dung chuyên sâu. Đối với số liệu có thay đổi hoặc từng có nghi vấn, Đoàn ưu tiên đối chiếu từ nhiều nguồn và chỉ sử dụng làm số liệu chính thức khi có căn cứ giải trình, hồ sơ hoặc dữ liệu tương ứng.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Tổ chức, nhân lực và điều kiện hoạt động

Trạm Y tế hiện có **15** viên chức, gồm **14** nhân viên chuyên môn và **01** kế toán; có phân công nhiệm vụ, ban hành Quy chế hoạt động và duy trì hoạt động tại điểm chính, điểm phụ. Qua khảo sát hồ sơ cơ bản xác nhận số lượng nhân sự và phân công nhiệm vụ; tuy nhiên, hồ sơ chưa thể hiện đầy đủ cơ cấu nhân lực bố trí tại từng điểm và mức độ đáp ứng yêu cầu chuyên môn trong điều kiện nhiều viên chức phải kiêm nhiệm.

Cơ sở vật chất cơ bản phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh ban đầu nhưng một số phòng chức năng, thiết bị chẩn đoán cận lâm sàng, máy tính và thiết bị công nghệ thông tin còn thiếu hoặc đã xuống cấp. Hồ sơ pháp lý về đất tại trụ sở chính chưa đầy đủ; đây là nội dung thành viên phụ trách nguồn lực, tài sản đề nghị tiếp tục hoàn thiện.

2. Công tác khám bệnh, chữa bệnh BHYT và bảo đảm quyền lợi người bệnh

Sau rà soát, Trạm điều chỉnh số liệu theo hai giai đoạn: Từ 01/7/2025 đến 31/12/2025 có **12.670** lượt khám, trong đó **5.444** lượt khám và cấp thuốc BHYT (người cao tuổi **2.474** lượt, nhóm yếu thế **161** lượt); từ 01/01/2026 đến 31/7/2026 có **12.669** lượt khám, trong đó **4.403** lượt khám và cấp thuốc BHYT (người cao tuổi **2.880** lượt, nhóm yếu thế **249** lượt). Số lượt khám y học cổ truyền không sử dụng BHYT tương ứng là **7.226** lượt và **8.266** lượt.

Số người/lượt quản lý bệnh không lây nhiễm được báo cáo theo từng kỳ là **2.542** lượt và **1.856** lượt; số được khám, cấp thuốc định kỳ là **309** lượt và **310** lượt. Trạm báo cáo không phát sinh chuyển tuyến do thẻ BHYT đã được thông tuyến với Bệnh viện Đa khoa Tân Châu; qua làm việc, Trạm giải trình thực tế chủ yếu thực hiện tư vấn người bệnh đến cơ sở khám, chữa bệnh phù hợp khi vượt quá khả năng chuyên môn của Trạm.

Qua khảo sát chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, quy trình tiếp nhận, khám, điều trị, kê đơn và cấp thuốc cơ bản được thực hiện; không ghi nhận lượt khám BHYT không cấp thuốc trong mẫu kiểm tra; quyền lợi BHYT cơ bản được bảo đảm. Tuy nhiên, báo cáo cần tiếp tục duy trì cách tách số liệu theo từng loại hình khám, phân tích biến động giữa các kỳ và lượng hóa chất lượng phục vụ bằng các chỉ số như thời gian chờ, mức độ hài lòng và phản ánh của người bệnh.

Đoàn ghi nhận Trạm có niềm yết, hướng dẫn thủ tục, hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người chưa thành thạo công nghệ; sử dụng CCCD/VNeID trong tiếp nhận và xác thực thông tin. Chưa ghi nhận phản ánh cụ thể tại thời điểm khảo sát.

3. Quản lý, bảo quản, cấp phát thuốc; vật tư, tài sản và nguồn lực

Trạm thực hiện lập dự trữ, tiếp nhận, bảo quản, nhập - xuất - tồn và cấp phát thuốc theo đơn, có theo dõi hạn dùng theo nguyên tắc FIFO/FEFO (*First In – First Out/First Expired – First Out - Nhập trước, xuất trước/Hết hạn trước, xuất trước*) và đối chiếu giữa phần mềm với tồn thực tế. Trạm báo cáo từng có thời điểm thiếu hoặc gián đoạn một số loại thuốc do gói thầu cũ hết hạn, gói thầu mới chờ phê duyệt; đã chủ động rà soát tồn kho và báo cáo Trung tâm Y tế để bổ sung, đến thời điểm kiểm tra chưa ghi nhận trường hợp người bệnh đến khám không có thuốc cấp.

Qua khảo sát chuyên đề về nguồn lực, thuốc, vật tư, tài sản: nguồn lực hiện có cơ bản bảo đảm hoạt động thường xuyên, nhưng nguồn thuốc BHYT chưa thật ổn định; hồ sơ quản lý tài sản và hồ sơ đất trụ sở chính còn chưa đầy đủ. Việc giao dự toán, phân bổ kinh phí và xác định trách nhiệm bảo đảm nguồn lực trong giai đoạn chuyển tiếp sau sắp xếp còn một số nội dung chưa đồng bộ.

4. Thanh quyết toán BHYT và tính thống nhất số liệu tài chính, chuyên môn

Qua kiểm tra, số liệu cập nhật trong danh sách người đến khám BHYT cơ bản khớp với báo cáo sau rà soát; tuy nhiên khâu quyết toán tập trung do Trung tâm Y tế thực hiện nên việc đối chiếu tại Trạm có giới hạn nhất định.

Hồ sơ giám định chi phí KCB BHYT quý II/2026 thể hiện tổng số tiền xuất toán là **532.776** đồng, gồm **525.476** đồng theo phương thức tự động và **7.300** đồng theo phương thức chủ động. Hồ sơ cũng thể hiện một số nguyên nhân như dữ liệu không khớp, chỉ định sai điều kiện/hướng dẫn, sai thông tin thẻ hoặc nội dung liên quan phạm vi chuyên môn. Đây là cơ sở để Đoàn yêu cầu Trạm và đơn vị quyết toán tiếp tục kiểm soát chất lượng dữ liệu, kê đơn, chỉ định và hồ sơ trước khi gửi thẩm định.

5. Chuyển đổi số trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

Trạm đã sử dụng phần mềm HIS và các phần mềm chuyên ngành phục vụ KCB BHYT, tiêm chủng, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, hồ sơ sức khỏe điện tử và báo cáo chuyên môn; dữ liệu BHYT được kết nối, liên thông phục vụ giám định.

Từ 01/7/2025 đến 31/7/2026, Trạm báo cáo thực hiện KCB BHYT bằng CCCD/VNeID cho **9.840/9.847** lượt, đạt **99,93%**; đồng thời đây là số hồ sơ được đẩy lên hệ thống phần mềm quản lý y tế Gmed.

Trong kỳ báo cáo, Trạm phối hợp tổ chức khám sức khỏe tại khóm Long Thạnh D và Long Thạnh B với **1.462** lượt người, cập nhật **679** hồ sơ sức khỏe điện tử. Tỷ lệ số lượt khám này so với quy mô dân số toàn phường được Trạm tính là **5,07%**.

Trạm chưa được cấp và sử dụng chữ ký số riêng tại đơn vị; UBND phường đã có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền chuyển giao/cấp lại tài khoản, việc xử lý còn phụ thuộc Ban Cơ yếu. Một số máy tính đã xuống cấp; mạng và đường truyền cơ bản ổn định; tài khoản dùng chung đã được cấp cho Trạm, còn một số cá nhân cần tiếp tục rà soát để cấp tài khoản. Thanh toán không dùng tiền mặt chưa triển khai.

Qua khảo sát xác nhận Trạm đã triển khai các nền tảng, phần mềm và có hoạt động chuyển đổi số; tuy nhiên chưa xây dựng kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế. Nội dung này cần được bổ sung, gắn với chỉ tiêu, tiến độ, người phụ trách và kết quả đầu ra cụ thể.

6. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra và khắc phục sau kiểm tra

Trạm có thực hiện kiểm tra, tự kiểm tra các hoạt động chuyên môn; trong thời kỳ giám sát chịu sự kiểm tra, hướng dẫn của CDC tỉnh và các cơ quan chuyên môn đối với nhiều chương trình y tế. Báo cáo điều chỉnh đã bổ sung bảng theo dõi chương trình, nội dung hạn chế, biện pháp khắc phục, kết quả và hồ sơ minh chứng.

Một số nội dung đã có kết quả khắc phục cụ thể, ví dụ chương trình phòng, chống HIV/AIDS được báo cáo đã khắc phục khoảng **70%** chỉ tiêu. Tuy nhiên, việc tổng hợp toàn bộ các cuộc kiểm tra, tự kiểm tra và theo dõi kết quả thực hiện sau kiểm tra vẫn chưa được hệ thống hóa đầy đủ theo trạng thái hoàn thành/đang thực hiện/chưa hoàn thành và thời hạn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Trạm Y tế đã duy trì tương đối ổn định hoạt động khám bệnh, chữa bệnh BHYT, cấp phát thuốc và chăm sóc sức khỏe ban đầu trong điều kiện tổ chức, nhân lực, cơ sở vật chất và nguồn lực còn hạn chế.

- Quy trình tiếp nhận, khám, kê đơn, cấp thuốc, hướng dẫn người bệnh cơ bản được thực hiện; việc ứng dụng CCCD/VNeID và phần mềm chuyên ngành đã tạo thuận lợi cho người dân và phục vụ đối chiếu dữ liệu BHYT.

- Công tác quản lý thuốc, dự trữ, theo dõi tồn kho, hạn dùng và cấp phát được quan tâm; chưa ghi nhận trường hợp cấp thuốc sai đối tượng hoặc thất

thoát qua hồ sơ được kiểm tra.

- Công tác chuyển đổi số đã có nền tảng ban đầu; dữ liệu chuyên ngành, hồ sơ sức khỏe điện tử và kết nối BHYT từng bước được triển khai.

- Trạm có tinh thần phối hợp, tiếp thu yêu cầu của Đoàn, đã rà soát và điều chỉnh một số số liệu, bổ sung tài liệu và giải trình theo các nhóm nội dung thành viên yêu cầu.

2. Hạn chế, bất cập

- Công tác quản trị số liệu chưa thật chặt chẽ; báo cáo ban đầu có một số số liệu phải điều chỉnh sau giám sát. Việc đối chiếu giữa sổ chuyên môn, HIS, dữ liệu BHYT và hồ sơ quyết toán cần được duy trì thường xuyên, không chỉ thực hiện khi có yêu cầu giám sát.

- Nguồn thuốc BHYT có thời điểm chưa ổn định; cơ chế cung ứng, dự toán và trách nhiệm bảo đảm nguồn lực sau sắp xếp còn cần tiếp tục làm rõ.

- Hồ sơ về bố trí nhân lực tại điểm chính, điểm phụ; hồ sơ pháp lý về đất, tài sản; hồ sơ theo dõi kết quả sau kiểm tra, tự kiểm tra chưa đầy đủ, đồng bộ.

- Chuyển đổi số còn thiên về sử dụng phần mềm; chưa hoàn chỉnh chữ ký số riêng, chưa triển khai thanh toán không dùng tiền mặt; chưa có kế hoạch Chiến dịch 90 ngày đối với 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; hạ tầng thiết bị còn hạn chế.

- Chưa hình thành đầy đủ hệ thống chỉ số đo lường chất lượng phục vụ như thời gian chờ, mức độ hài lòng, số phản ánh và tỷ lệ xử lý phản ánh.

3. Nguyên nhân

a) Khách quan

- Nguồn lực đầu tư cho y tế cơ sở còn hạn chế; cơ sở vật chất, thiết bị y tế và hạ tầng công nghệ thông tin được đầu tư qua nhiều giai đoạn, chưa đồng bộ.

- Giai đoạn chuyển tiếp mô hình tổ chức làm phát sinh yêu cầu hoàn thiện cơ chế phối hợp, dự toán, tài sản, chữ ký số, tài khoản và đầu mối chuyên môn.

- Một số nền tảng và thủ tục kỹ thuật phụ thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan BHXH, cơ quan cơ yếu và hệ thống dùng chung cấp trên.

b) Chủ quan

- Công tác tổng hợp, đối chiếu, phân tích và quản trị dữ liệu tại Trạm có thời điểm chưa sâu; một số số liệu ban đầu chưa được kiểm chứng đầy đủ trước khi báo cáo.

- Việc hệ thống hóa hồ sơ kiểm tra, tự kiểm tra và theo dõi khắc phục chưa thường xuyên; một số chỉ tiêu quản trị chất lượng và chuyển đổi số chưa

được lượng hóa.

- Nhân lực kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; kỹ năng số và năng lực phân tích dữ liệu giữa các viên chức chưa đồng đều.

4. Trách nhiệm

Trách nhiệm trực tiếp trước hết thuộc Trạm Y tế trong việc bảo đảm tính chính xác của số liệu, hoàn thiện hồ sơ chuyên môn, quản lý thuốc, tài sản, tổ chức tự kiểm tra và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc thẩm quyền. Trách nhiệm phối hợp thuộc UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội, cơ quan chuyên môn ngành Y tế, BHXH và các cơ quan liên quan đối với những nội dung vượt thẩm quyền Trạm như cơ chế tài chính khám BHYT, hồ sơ đất đai, cung ứng thuốc, chữ ký số, tài khoản, hạ tầng và liên thông dữ liệu.

IV. KẾT LUẬN VÀ YÊU CẦU KHẮC PHỤC

Đoàn giám sát ghi nhận những kết quả và nỗ lực của Trạm Y tế phường Tân Châu; đồng thời xác định các hạn chế nêu tại Mục III cần được khắc phục theo nguyên tắc rõ nội dung, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn và có hồ sơ chứng minh kết quả thực hiện.

1. Đối với Trạm Y tế phường Tân Châu

1.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh đối với người tham gia BHYT, gắn với chăm sóc sức khỏe ban đầu, lấy người bệnh làm trung tâm; tập trung vào các nội dung sau:

a) Tiếp tục chuẩn hóa quy trình tiếp đón, khám bệnh, tư vấn, kê đơn, cấp phát thuốc và hướng dẫn người bệnh; bảo đảm người tham gia BHYT được tiếp cận dịch vụ thuận tiện, công khai, minh bạch, đúng quy định và phù hợp khả năng chuyên môn của Trạm.

b) Duy trì rà soát danh mục thuốc, vật tư y tế và chủ động dự báo nhu cầu sử dụng thuốc BHYT; hạn chế tối đa tình trạng gián đoạn nguồn thuốc, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền khi phát sinh nguy cơ ảnh hưởng quyền lợi người bệnh.

c) Nâng cao chất lượng quản lý, theo dõi và điều trị bệnh không lây nhiễm tại tuyến y tế cơ sở; tăng cường tư vấn, quản lý sức khỏe liên tục đối với người cao tuổi, người mắc bệnh mạn tính và các đối tượng cần theo dõi định kỳ, góp phần giảm nhu cầu chuyển lên tuyến trên đối với các trường hợp thuộc phạm vi chuyên môn của Trạm.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong khám, chữa bệnh BHYT gắn với khai thác hiệu quả hồ sơ sức khỏe điện tử, CCCD/VNeID và các phần mềm chuyên ngành; bảo đảm dữ liệu chính xác, đồng bộ, phục vụ công tác chuyên

môn, giám định, thanh quyết toán BHYT và quản lý sức khỏe người dân.

d) Xây dựng bộ chỉ số tự theo dõi chất lượng phục vụ, tối thiểu gồm thời gian chờ, mức độ hài lòng, số phản ánh/kiến nghị và tỷ lệ xử lý; định kỳ phân tích kết quả để có biện pháp cải tiến. Nghiên cứu tính khả thi của việc hỗ trợ khám, cấp thuốc định kỳ tại nhà đối với người bệnh nặng, người cao tuổi hạn chế đi lại thuộc gia đình chính sách, hộ nghèo/hộ khó khăn, bảo đảm đúng quy định chuyên môn và điều kiện thực tế.

e) Tăng cường phối hợp với Trung tâm Y tế Tân Châu, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên và cơ quan BHXH trong hỗ trợ chuyên môn, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật phù hợp, kiểm soát chất lượng hồ sơ BHYT và giảm sai sót dẫn đến điều chỉnh, từ chối hoặc xuất toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

1.2. Duy trì quản lý thuốc theo chuỗi dự trữ - tiếp nhận - bảo quản - cấp phát - tồn kho - hạn dùng; lập danh mục theo dõi các thời điểm thiếu/gián đoạn thuốc, nguyên nhân, ảnh hưởng và biện pháp xử lý; báo cáo ngay cơ quan có thẩm quyền khi có nguy cơ ảnh hưởng quyền lợi người bệnh.

1.3. Thực hiện ngay, xây dựng hoặc hoàn thiện kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; xác định chỉ tiêu, người phụ trách, mốc tiến độ và sản phẩm đầu ra.

1.4. Rà soát, lập danh sách máy tính, thiết bị xuống cấp; cá nhân chưa được cấp tài khoản; tình trạng chữ ký số và các vướng mắc kỹ thuật để báo cáo UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội và cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ xử lý.

1.5. Hệ thống hóa hồ sơ kiểm tra, tự kiểm tra và khắc phục sau kiểm tra; mỗi kiến nghị phải xác định trạng thái hoàn thành/đang thực hiện/chưa hoàn thành, người phụ trách, thời hạn và minh chứng.

1.6. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Kết luận giám sát, hoàn tất đối chiếu và xác nhận bộ số liệu chính thức của thời kỳ giám sát giữa sở chuyên môn, HIS, dữ liệu BHYT và hồ sơ quyết toán; lưu bảng đối chiếu kèm hồ sơ chứng minh. Các báo cáo về sau phải sử dụng thống nhất bộ số liệu đã xác nhận.

1.7. Trong thời hạn 15 ngày, bổ sung bảng bố trí nhân lực tại điểm chính, điểm phụ theo chức danh, nhiệm vụ và mức độ đáp ứng hoạt động; rà soát các vị trí kiêm nhiệm có nguy cơ quá tải để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét.

2. Đối với UBND phường Tân Châu

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan phối hợp Trạm hoàn thiện cơ chế tổ chức, trách nhiệm bảo đảm kinh phí, tài sản và các điều kiện hoạt động (bàn ghế làm việc tại 2 điểm) theo mô hình hiện nay.

- Chủ trì rà soát hồ sơ trụ sở, ranh giới, diện tích đất giao Trạm quản lý, sử

dụng; hoàn thiện thủ tục thuộc thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Theo dõi, đôn đốc việc chuyển giao/cấp chữ ký số, tài khoản; xem xét kế hoạch nâng cấp máy tính, thiết bị mạng, đường truyền và hạ tầng cần thiết trên cơ sở đề xuất đã được rà soát, ưu tiên.

- Phối hợp ngành Y tế và cơ quan cung ứng thuốc tháo gỡ khó khăn về nguồn thuốc, vật tư; bảo đảm hoạt động không bị gián đoạn, hạn chế tối đa việc người bệnh phải mua thuốc ngoài do thiếu nguồn cung thuốc trách nhiệm hệ thống.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh BHYT; ưu tiên các điều kiện thiết yếu về nhân lực, trang thiết bị, thuốc, hạ tầng số và phối hợp chuyên môn để thực hiện; theo dõi kết quả qua các chỉ số chất lượng phục vụ người bệnh.

3. Đối với Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Theo chức năng tham mưu, phối hợp hướng dẫn Trạm triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số, Chiến dịch 90 ngày đổi mới 12 cơ sở dữ liệu y tế, tài khoản, chữ ký số và các nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước ở địa phương.

- Phối hợp theo dõi tình hình nhân lực, điều kiện hoạt động và tiến độ khắc phục các kiến nghị sau giám sát; kịp thời tham mưu UBND phường đối với nội dung vượt thẩm quyền Trạm.

4. Đề nghị Trung tâm Y tế Tân Châu, BHXH cơ sở Tân Châu và cơ quan chuyên môn liên quan

- Tiếp tục hướng dẫn chuyên môn, cung ứng thuốc, vắc xin, hóa chất, vật tư; hỗ trợ nhân lực, đào tạo, chuẩn hóa dữ liệu và liên thông các phần mềm chuyên ngành.

- Phối hợp hướng dẫn, kiểm soát chất lượng KCB BHYT; xử lý các nguyên nhân dẫn đến điều chỉnh, từ chối hoặc xuất toán; hỗ trợ Trạm nâng cao chất lượng dữ liệu trước khi gửi thẩm định.

- Hỗ trợ xử lý các nội dung kỹ thuật về chữ ký số, tài khoản, dữ liệu, an toàn thông tin và kết nối hệ thống theo thẩm quyền.

5. Kiến nghị Sở Y tế tỉnh An Giang

- *Về mô hình, tổ chức và nhân sự:* Đề nghị Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh sớm hướng dẫn, hoàn thiện mô hình tổ chức, bộ máy, biên chế và cơ chế hoạt động của Trạm Y tế cấp xã; đồng thời hướng dẫn tiêu chí, tiêu chuẩn đối với chức danh Giám đốc Trạm Y tế để địa phương có cơ sở kiện toàn, bố trí nhân sự phù hợp.

- *Về chuyển đổi số*: Đề nghị Sở Y tế quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm chuyên ngành và hỗ trợ nhân lực, kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số tại Trạm Y tế; đẩy nhanh việc triển khai, liên thông và khai thác hiệu quả Sở sức khỏe điện tử và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

- *Về thuốc bảo hiểm y tế*: Đề nghị Sở Y tế chỉ đạo rà soát, bảo đảm nguồn cung và danh mục thuốc BHYT tại tuyến y tế cơ sở, hạn chế việc người bệnh phải mua thuốc bên ngoài do thiếu thuốc phục vụ khám, chữa bệnh ban đầu.

V. TRÁCH NHIỆM THI HÀNH VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ

1. Trạm Y tế phường Tân Châu chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các yêu cầu thuộc thẩm quyền; gửi báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực HĐND phường trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận Kết luận giám sát.

2. UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện các kiến nghị; phản hồi bằng văn bản đối với nội dung thuộc thẩm quyền hoặc nêu rõ khó khăn, vướng mắc và thời hạn xử lý nếu chưa thể hoàn thành.

3. Giao Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND và UBND phường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận; tổng hợp kết quả, tham mưu Thường trực HĐND xem xét khi có nội dung chậm thực hiện, thực hiện chưa đầy đủ hoặc phát sinh vấn đề cần giám sát tiếp.

4. Báo cáo này là cơ sở để Thường trực HĐND phường xem xét, thảo luận và thông qua Kết luận giám sát chuyên đề theo khoản 3 Điều 44 Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Trạm Y tế phường;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu: VT, ĐGS.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ CHỦ TỊCH HĐND PHƯỜNG**



Lê Văn Long